

Thực trạng sử dụng điện thoại thông minh của sinh viên năm thứ nhất Học viện Hành chính Quốc gia

Phạm Đình Kiên*

*ThS. GV. Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 13/5/2023; Accepted: 20/5/2023; Published: 26/5/2023

Abstract: Smartphones increasingly assert an indispensable role for users in general and students at National Academy of Public Administration in particular. The use of smartphones by students is inevitable in today's technology era. However, students have different purposes, and time of using smartphones, so the appropriate level of students' smartphone use is not the same.

Keywords: Smartphone, students, National Academy of Public Administration

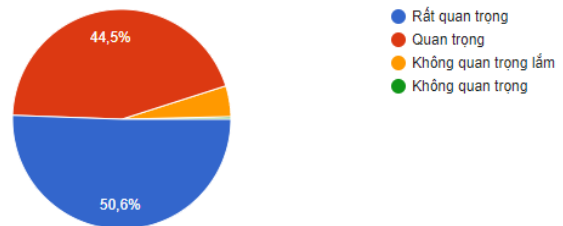
1. Đặt vấn đề

Thời đại công nghệ 4.0, điện thoại thông minh (ĐTTM) đã trở thành thiết bị không thể thiếu trong cuộc sống vì giúp người dùng nghe gọi, lướt web, đọc tin tức, chụp hình, lưu giữ thông tin và thể hiện giá trị bản thân. ĐTTM hay Smartphone là một loại điện thoại di động thế hệ mới, tích hợp với hệ điều hành và cho phép người dùng sử dụng các ứng dụng tiện ích sẵn có trong cửa hàng ứng dụng (hay còn gọi là App Store) của hệ điều hành ấy [2]. ĐTTM có rất nhiều lợi ích khác nhau, như: Ghi chép dễ dàng, liên lạc nhanh chóng và trực quan, thanh toán tiện lợi, học tập và làm việc từ xa hiệu quả, cập nhật thông tin kịp thời, thư giãn với nhiều lựa chọn giải trí, định vị chính xác, lưu giữ những khoảnh khắc đáng nhớ, theo dõi sức khỏe, thể hiện cá tính, phong cách [1].

Có thể nói, ĐTTM ngày càng thể hiện vai trò đặc biệt quan trọng đối với con người trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, thực tế cho thấy người dùng nói chung và sinh viên (SV) nói riêng đang dành quá nhiều thời gian cho ĐTTM, tình trạng “nghiện” điện thoại xuất hiện ở nhiều lứa tuổi khác nhau, trong đó có SV. Để đánh giá rõ hơn về vấn đề này, chúng tôi tiến hành khảo sát 259 SV năm thứ nhất, bậc đại học, hệ chính quy Học viện Hành chính Quốc gia về thực trạng sử dụng ĐTTM làm cơ sở đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ĐTTM cho SV HVHCQG trong thời gian tới. Trong bài viết, tác giả trình bày nhận thức của SV về tầm quan trọng của ĐTTM, mục đích sử dụng ĐTTM, Thời gian thời điểm sử dụng để từ đó làm cơ sở SV tự đánh giá về mức độ phù hợp khi sử dụng ĐTTM của mình.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Nhận thức của SV về tầm quan trọng của ĐTTM



Biểu đồ 2.1. Nhận thức của SV về tầm quan trọng của ĐTTM

Kết quả khảo sát từ biểu đồ 2.1 cho thấy, có 50,6% SV lựa chọn rất quan trọng; 44,5% SV lựa chọn quan trọng; 12,4% SV lựa chọn không quan trọng lắm và không có SV nào lựa chọn không quan trọng. Điều này cho thấy SV đa số đánh giá cao tầm quan trọng của ĐTTM hiện nay. Chia sẻ về vấn đề này, một SV cho biết: “ĐTTM có vai trò rất quan trọng trong cuộc sống nói chung. Trong học tập, chúng em sử dụng ĐTTM để tra cứu tài liệu, quay phim, ghi âm bài giảng, soạn thảo văn bản, làm bài nhóm...”. Thực tế cho thấy, tính năng của ĐTTM ngày càng được cải tiến, nâng cấp và hoàn thiện. ĐTTM hỗ trợ nhiều tính năng tiên tiến, cho phép người sử dụng kết nối nó với các thiết bị điện tử như máy tính, smart TV, nhà thông minh, robot... ngoài ra, các dòng ĐTTM hiện nay có vô vàn những công dụng hay ho, nó hoàn toàn có thể thay thế cho nhiều loại thiết bị điện tử khác như: máy tính, máy chơi game, máy ảnh... người dùng có thể chụp ảnh, quay video, định vị vị trí của ai đó, tạo ra trợ lý ảo để trợ giúp cho bản thân...[2]. Bởi vậy, đa số SV đánh giá cao tầm quan trọng của ĐTTM cũng là điều dễ hiểu. Tuy nhiên, mỗi SV sẽ có mục đích sử dụng ĐTTM khác nhau.

2.2. Mục đích sử dụng ĐTTM của SV

Bảng 2.1. Mục đích sử dụng ĐTTM của SV

Nội dung	Số lượng	Tỉ lệ
Mục đích giao tiếp (kết nối bạn bè, người thân; kết bạn; nghe – gọi điện thoại; theo dõi thông tin trên mạng xã hội (MXH)...))	236	89,1
Mục đích học tập (tìm kiếm tài liệu; ghi âm bài giảng; tra từ điển; theo dõi lịch học, lịch thi; download tài liệu; đọc sách trực tuyến...)	229	86,4
Mục đích giải trí (sử dụng MXH, lướt web, nghe nhạc, chơi game, xem phim...)	216	81,5
Mục đích thể hiện giá trị của bản thân (tự tin hơn khi dùng ĐTTM; muốn mọi người chú ý khi sử dụng ĐTTM đất tiên...)	58	21,9
Rèn luyện sức khỏe (theo dõi chỉ số sức khỏe; xem các bài thể dục qua các video hướng dẫn, đọc các tài liệu liên quan đến sức khỏe...)	96	36,2
Kinh doanh (mua bán hàng online...)	112	42,3
Sử dụng ĐTTM để: tải ảnh, xem những văn hóa phẩm đời sống, đăng tải những clip, video có nội dung xấu lên mạng nhằm mục đích trêu chọc, hù dọa người khác.	31	11,7
Mục đích khác	17	6,4

Kết quả bảng 2.1 cho thấy, mục đích sử dụng ĐTTM của SV rất phong phú đa dạng, trong đó mục đích giao tiếp chiếm 89,1%. Có thể nói, đây cũng chính là một trong những tiện ích sơ khai và cơ bản nhất của điện thoại và ĐTTM. Các tiện ích ngày càng được cải tiến, cập nhật và nâng cấp nhưng những tiện ích như nghe – gọi thông thường, nhắn tin, cập nhật MXH... vẫn là tiện ích phổ biến đối với đa số người dùng, trong đó SV. Ngoài ra, sự phát triển mạng mẽ của công nghệ và MXH với các tính năng phong phú, đa dạng, nguồn thông tin khổng lồ đã thu hút số lượng lớn SV sử dụng MXH và thiết bị được lựa chọn để truy cập MXH chính là ĐTTM. Kết quả nghiên cứu của nhóm tác giả Nguyễn Thị Quỳnh, Trần Thị Phương Thúy, Lê Vĩnh Hoàng Linh năm 2020 trong đề tài nghiên cứu khoa học: “Sử dụng MXH của SV Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, thực trạng và giải pháp” cho thấy có 100% SV tham gia khảo sát có sử dụng MXH; thời gian trung bình mỗi ngày SV sử dụng MXH là 5,7 giờ, đặc biệt ĐTTM là phương tiện truy cập MXH của 99,1% SV [3]. Chính vì thế, cùng với mục đích giao tiếp, mục đích học tập và mục đích giải trí là 2 mục đích chiếm vị trí thứ 2 và thứ 3 trong mục đích sử dụng ĐTTM của SV với các tỉ lệ lần lượt là: 86,4% và 81,1%. Có thể nói, ĐTTM phục vụ tích cực trong quá trình học tập của SV như tìm kiếm tài liệu, ghi âm bài giảng, đọc sách trực tuyến, theo dõi lịch học lịch thi và nghe nhạc, xem phim, chơi game...chính những tính năng phong phú này cũng là một trong những nguyên nhân làm cho tỉ lệ SV sa đà vào ĐTTM ngày càng nhiều, SV sử dụng ĐTTM quá nhiều cho chơi

game, xem phim trực tuyến... . Ngoài ra, các mục đích khác như kinh doanh chiếm 42,3%; mục đích rèn luyện sức khỏe chiếm 36,2%; mục đích thể hiện giá trị bản thân chiếm 21,9%. Trong đó, đáng lưu ý có 11,7% SV sử dụng ĐTTM để: tải ảnh, xem những văn hóa phẩm đời sống, đăng tải những clip, video có nội dung xấu lên mạng nhằm mục đích trêu chọc, hù dọa người khác, điều này cho thấy vẫn còn tỉ lệ SV sử dụng ĐTTM với mục đích chưa đúng, vì thế, cần có những giải pháp xử lý và định hướng lại mục đích sử dụng ĐTTM của SV trong thời gian tới.

2.3. Thời gian, thời điểm sử dụng ĐTTM của SV

Kết quả khảo sát cho thấy thời gian sử dụng ĐTTM mỗi ngày của SV rất lớn, có 51,7% SV sử dụng từ 4 – 8 tiếng ; 27,5% SV sử dụng trên 8 tiếng và 18,9 % SV sử dụng từ 1 – 3 tiếng; chỉ có 1,9% SV sử dụng ĐTTM dưới 30 phút. Có thể nói, ĐTTM là phương tiện không thể thiếu đối với SV, bên cạnh để giao tiếp kết nối bạn bè, SV còn để học tập, giải trí, thể hiện bản thân, kinh doanh và các mục đích khác. Vì vậy SV dành nhiều thời gian cho ĐTTM cũng là điều có thể lý giải được. Tuy nhiên, mỗi ngày dành trên 8 tiếng cho ĐTTM là quá nhiều, SV sẽ không có thời gian cho các hoạt động thể chất, học tập phát triển kỹ năng, giao tiếp với mọi người... khi chỉ chú tâm vào ĐTTM, sẽ gia tăng nguy cơ nghiện ĐTTM. Bên cạnh đó, cũng cần nhận thấy rằng, có 18,9% SV sử dụng ĐTTM từ 1 – 3 giờ mỗi ngày cho thấy không phải SV nào cũng sa đà vào ĐTTM mà các em biết cân đối thời lượng dành cho ĐTTM và các hoạt động khác. Chia sẻ về cân đề này, một SV cho biết: “Em sử dụng ĐTTM chủ yếu là để liên lạc với gia đình, bạn bè, thầy cô và cập nhật một số tin tức mới hoặc tìm kiếm tư liệu học tập, theo dõi lịch học, lịch thi, làm việc nhóm... em không dùng quá nhiều thời gian mỗi ngày cho ĐTTM” Vì vậy, mỗi SV cần xem lại thời gian sử dụng ĐTTM của mình để có những điều chỉnh phù hợp hơn.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy SV sử dụng ĐTTM ở các thời điểm khác nhau trong ngày, trong đó 03 thời điểm SV sử dụng điện thoại nhiều nhất là lúc rảnh rỗi chiếm 78,1%; buổi tối chiếm 49,4% và trước khi đi ngủ chiếm 46%. Các thời điểm khác trong ngày như buổi trưa chiếm 17,7%; buổi chiều chiếm 15,8%; buổi sáng chiếm 14%; trước khi ngủ dậy chiếm 12,5%. Đặc biệt có 11,7% SV lựa chọn thời điểm sử dụng ĐTTM là trong giờ học. Khi SV sử dụng ĐTTM trong giờ học sẽ ảnh hưởng đến việc tập trung nghe giảng và tham gia các hoạt động học

tập khác. Đặc biệt, với số lượng SV đông, giảng viên khó có thể kiểm soát việc sử dụng ĐTTM của SV, vì vậy mỗi SV cần có ý thức cao hơn trong sử dụng ĐTTM, đặc biệt không sử dụng ĐTTM trong giờ học, trừ khi giảng viên bộ môn cho phép SV sử dụng ĐTTM để tìm kiếm tài liệu phục vụ học tập trong khoảng thời gian nhất định, khi đó SV mới được dùng.

2.4. Tự đánh giá mức độ phù hợp khi sử dụng ĐTTM của SV

Kết quả khảo sát cho thấy SV sử dụng ĐTTM với các mục đích khác nhau, với thời gian sử dụng tương đối lớn vào các thời điểm khác nhau trong ngày. Bởi vậy, khi SV tự đánh giá về mức độ phù hợp khi sử dụng ĐTTM của bản cũng không giống nhau, cụ thể có 48,7% SV lựa chọn mức độ phù hợp; 23% SV lựa chọn không phù hợp lắm; 8,7% SV lựa chọn không phù hợp và chỉ có 19,6% SV lựa chọn rất phù hợp. Thực tế cho thấy SV dành thời gian trên 8 tiếng và từ 4 – 8 tiếng mỗi ngày cho ĐTTM là quá nhiều, SV sẽ sa đà vào ĐTTM, vào chơi game, lướt MXH, xem youtube thì không còn thời gian cho các hoạt động học tập, hoạt động thể chất khác. Vì vậy, tỉ lệ SV lựa chọn không phù hợp hoặc chưa phù hợp lắm cũng là điều dễ lý giải. Chia sẻ về vấn đề này, một SV cho biết: “em vẫn đang bị sa đà vào điện thoại, có những hôm em xem phim trên điện thoại đến gần sáng mới đi ngủ, em nhận thấy việc sử dụng ĐTTM của bản thân là không phù hợp nhưng rất khó bỏ vì nó như là thói quen”. Một số bạn khác cho biết thêm: “Ngoài đi học trên lớp, chúng em không đi làm thêm, nên thời gian còn lại chủ yếu là để dùng điện thoại lướt MXH xem phim, chơi tiktok... chỉ khi nào cần đi ra ngoài việc riêng mới không sử dụng điện thoại”. Kết quả quan sát của giảng viên trong quá trình giảng dạy cũng cho thấy SV dành thời gian cho ĐTTM là rất lớn, có những SV thậm chí không rời điện thoại kể cả khi đang học. Vì vậy, để SV tập trung học tập, giảng viên đã có những quy định bắt buộc SV phải thực hiện như không sử dụng ĐTTM trong giờ học nhằm hạn chế sự phụ thuộc của SV vào ĐTTM. Chính vì vậy, chúng tôi tiến hành khảo sát tâm trạng của SV khi một ngày không sử dụng ĐTTM sẽ như thế nào? Kết quả cho thấy, SV có những trạng thái tâm lý khác nhau khi một ngày không sử dụng điện thoại, bên cạnh 53,6% SV cảm thấy “bình thường” thì cũng có 30,9% SV cảm thấy “khó chịu”; 30,2% SV cảm thấy “buồn bực, chán nản”; 21,1% SV cảm thấy “bồn chồn lo lắng”; 13,2% SV “không muốn làm việc học tập”

và 9,6% SV “đề cấu giận”. Chia sẻ vấn đề này, một SV cho biết: “Nếu em để quên điện thoại ở nhà, em sẽ phải về lấy ngay, nếu không hôm đó em không thể làm được việc gì, lúc nào cũng bồn chồn lo lắng, sợ rằng nhờ có ai gọi em mà em không biết”. Một bạn khác cho biết: “Không có điện thoại thì khó chịu lắm, vì không được lướt facebook và xem phim”. Một số khác lại cho rằng: “Em cảm thấy quên điện thoại 1 ngày thì không sao, nhưng nếu không có điện thoại nhiều ngày thì không được”. Như vậy, một số SV đã có một số biểu hiện về việc lệ thuộc vào ĐTTM, vì thế SV phải tự điều chỉnh để tránh sa vào tình trạng “nghiện” ĐTTM sẽ ảnh hưởng đến học tập và các hoạt động khác của bản thân. Đây cũng chính là vấn đề mà giảng viên, cố vấn học tập cần quan tâm định hướng, trang bị kỹ năng sử dụng ĐTTM hiệu quả cho SV, giúp các em xác định đúng mục đích, thời gian và thời điểm sử dụng ĐTTM, góp phần hạn chế sự lệ thuộc vào ĐTTM.

3. Kết luận

Có thể nói, SV đánh giá cao tầm quan trọng của ĐTTM và có các mục đích sử dụng ĐTTM khác nhau. SV sử dụng thời gian tương đối lớn mỗi ngày cho ĐTTM vào các thời điểm khác nhau, trong đó rảnh rỗi là thời điểm SV sử dụng ĐTTM nhiều nhất. Một số ít SV có sử dụng ĐTTM trong giờ học. SV có những trạng thái tâm lý khác nhau nếu một ngày không sử dụng ĐTTM, trong đó, bên cạnh SV cảm thấy bình thường thì tỉ lệ không nhỏ SV cảm thấy khó chịu, đề cấu giận... vì thế bên cạnh SV tự đánh giá mức độ sử dụng ĐTTM của mình là phù hợp thì số lượng SV tự đánh giá là chưa phù hợp lắm, không phù hợp cũng không phải nhỏ. Điều này cho thấy, cần có những giải pháp giúp SV sử dụng ĐTTM hiệu quả hơn trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Thị Thu Cúc, *Những lợi ích của ĐTTM trong cuộc sống bạn không nên bỏ qua*, xem tại: <https://www.dienmayxanh.com/kinh-nghiem-hay/nhung-loi-ich-cua-dien-thoai-thong-minh-trong-cuoc-1448299>
2. Ngọc Nguyễn, *Smartphone là gì? Tính năng vượt trội của smartphone*, xem tại: <https://news.timviec.com.vn/smartphone-la-gi-tinh-nang-vuot-troi-cua-smartphone-52830.html>
3. Nguyễn Thị Quỳnh, Trần Thị Phương Thúy, Lê Vĩnh Hoàng Linh (2020), *Sử dụng MXH của SV trường Đại học Nội vụ Hà Nội, thực trạng và giải pháp*, đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường.